

3. Chuẩn đầu ra của HP “Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam”

Bảng 3.1. Chuẩn đầu ra (CĐR) của HP

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

Ký hiệu CĐR HP	Nội dung CĐR HP (CLO)
CLO1	Trình bày được các khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh..
CLO2	Hiểu và phân tích được nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh.
CLO3	Phân tích được hệ thống các quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam của Hồ Chí Minh.
CLO4	Hình thành và phát triển kỹ năng phân tích, tổng hợp, hệ thống hóa những kiến thức của người học về những nội dung đã học để vận dụng vào thực tiễn.
CLO5	Phát huy được tư tưởng Hồ Chí Minh, sinh viên có niềm tin, trân trọng, gìn giữ và phát huy di sản tư tưởng của Hồ Chí Minh trong hoạt động thực tiễn và có khả năng tuyên truyền cho người khác.
CLO6	Phát huy kỹ năng làm việc theo nhóm; tích cực, chủ động trong học tập và nghiên cứu.

4. Mô tả tóm tắt nội dung học phần

Nội dung môn học gồm 6 chương: Chương 1, 2 trình bày khái niệm, cơ sở, quá trình hình thành, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; từ chương 3 đến chương 6 trình bày những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh theo mục tiêu môn học.

5. Mối liên hệ giữa CĐR HP (CLO) với CĐR CTĐT (PLO)

(*Khoa chuyên môn tự điều chỉnh mối liên hệ giữa CĐR HP (CLO) và CĐR CTĐT (PLO) cho phù hợp với chuyên ngành đào tạo, bảng ví dụ bên dưới*)

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO đối với PLO được xác định cụ thể như sau:

- *I (Introduced)* – CLO có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức giới thiệu/bắt đầu
- *R (Reinforced)* – CLO có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế, ...
- *M (Mastery)* – CLO có hỗ trợ cao đạt được PLO và ở mức thuần thục/thông hiểu

Bảng 5.1. Mối liên hệ của CĐR HP (CLO) đến CĐR của CTĐT (PLO)

PLO	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
CLO1											
CLO2											
CLO3											
CLO4											
CLO5											
CLO6											
Tổng hợp học phần											

6. Đánh giá HP

a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá của HP

Bảng 6.1. Ma trận Chuẩn đầu ra học phần

Phần trăm đánh giá	10%	30%	60%	Khảo sát
Chuẩn đầu ra học phần	Chuyên cần/ hoạt động trên lớp	Kiểm tra giữa kỳ	Kiểm tra cuối kỳ	

CLO1	Trình bày được các khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh..	X	X		X
CLO2	Hiểu và phân tích được nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh.	X	X		X
CLO3	Phân tích được hệ thống các quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam của Hồ Chí Minh.	X		X	X
CLO4	Hình thành và phát triển kỹ năng phân tích, tổng hợp, hệ thống hóa những kiến thức của người học về những nội dung đã học để vận dụng vào thực tiễn.	X		X	X
CLO5	Phát huy được tư tưởng Hồ Chí Minh, sinh viên có niềm tin, trân trọng, gìn giữ và phát huy di sản tư tưởng của Hồ Chí Minh trong hoạt động thực tiễn và có khả năng tuyên truyền cho người khác.	X		X	X
CLO6	Tăng cường kỹ năng làm việc theo nhóm; tích cực, chủ động trong học tập và nghiên cứu.	X			X

Bảng 6.2. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV ở HP

Thành phần đánh giá	Trọng số	Bài đánh giá	Trọng số con	Rubric (đánh dấu X nếu có)	Lquan đến CDR nào ở bảng 4.1	HD PP đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
A1. Chuyên cần	10%	Tham gia các buổi học	7% (vd)			- Điểm danh
		Phát biểu, xây dựng bài trên lớp	3% (vd)			- Đánh giá hoạt động trên lớp (phát biểu, làm bài tập)
A2. Đánh giá giữa kỳ	30%	Bài kiểm tra giữa kỳ		X	CLO1 CLO2	- GV ra đề thi giữa kỳ - Đánh giá điểm theo đáp án
A3. Đánh giá cuối kỳ	60%	Bài kiểm tra cuối kỳ		X	CLO3 CLO4 CLO5	- GV ra đề thi cuối học kỳ

						- Đánh giá điểm theo đáp án
--	--	--	--	--	--	-----------------------------

b. Chính sách đối với HP

SV tham dự $\geq 80\%$ số buổi của HP. Nếu nghỉ $> 20\%$ số buổi sẽ không được dự thi kết thúc HP. Điểm chuyên cần ≥ 4 điểm (theo thang điểm 10) và điểm kiểm tra giữa kỳ không bị điểm liệt (0 điểm) đồng thời hoàn thành nghĩa vụ học phí mới được dự thi kết thúc học phần.

7. Kế hoạch và nội dung giảng dạy HP

Bảng 7.1. Kế hoạch và nội dung giảng dạy của HP theo tuần

Tuần / Buổi (4 tiết/b)	Các nội dung cơ bản của bài học (chương) (đến 3 số)	Số tiết (LT/TH/TT)	CĐR của bài học (chương)/ chủ đề	Lựa chọn đến CĐR nào ở bảng 4.1	PP giảng dạy đạt CĐR	Hoạt động học của SV(*)	Tên bài đánh giá (ở cột 3 bảng 6.2)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1 (4 tiết)	<p>Chương 1: Khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh</p> <p>1.1. Khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh</p> <p>1.2. Đối tượng nghiên cứu môn học tư tưởng Hồ Chí Minh</p> <p>1.3. Phương pháp nghiên cứu</p> <p>1.3.1. Phương pháp luận của việc nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh</p> <p>1.3.2. Một số phương pháp cụ thể</p> <p>1.4. Ý nghĩa của việc học tập môn học tư tưởng Hồ Chí Minh.</p> <p>1.4.1. Góp phần nâng cao năng lực tư duy lý luận</p> <p>1.4.2. Giáo dục và thực hành đạo đức cách mạng, củng cố niềm tin khoa học gắn liền với trau dồi tình cảm cách mạng, bồi dưỡng lòng yêu nước</p> <p>1.4.3. Xây dựng, rèn luyện phương pháp và phong cách công tác</p> <p>Chương 2: Cơ sở, quá</p>	04 LT	1. Đọc hiểu được Khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh	CLO1	Thuyết giảng dưới dạng tương tác cực (đặt câu hỏi gợi ý)	<p>Đọc các phần lý thuyết trước khi nghe giảng. Sau khi nghe giảng lý thuyết, chỉ ra những vấn đề cần giải đáp</p> <p>Tự học: tự tìm hiểu thêm những nội dung của chương, ghi chú thắc mắc để thảo luận trong giờ lên lớp</p>	A1 A2

	<p>trình hình thành và phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh</p> <p>2.1. Cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh</p> <p>2.1.1. Cơ sở thực tiễn</p> <p>2.1.2. Cơ sở lý luận</p> <p>2.1.3. Nhân tố chủ quan Hồ Chí Minh</p>						
2 (4 tiết)	<p>Chương 2: Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh (tt)</p> <p>2.2. Quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh</p> <p>2.2.1. Thời kỳ trước ngày 5-6-1911: hình thành tư tưởng yêu nước và có chí hướng tìm con đường cứu nước mới</p> <p>2.2.2. Thời kỳ từ giữa năm 1911 đến cuối năm 1920: dần dần hình thành tư tưởng cứu nước, giải phóng dân tộc Việt Nam theo con đường cách mạng vô sản</p> <p>2.2.3. Thời kỳ từ cuối năm 1920 đến đầu năm 1930: hình thành những nội dung cơ bản tư tưởng về cách mạng Việt Nam</p> <p>2.2.4. Thời kỳ từ đầu năm 1930 đến đầu năm 1941: vượt qua thử thách, giữ vững đường lối, phương pháp cách mạng Việt Nam đúng đắn, sáng tạo</p> <p>2.2.5. Thời kỳ từ đầu năm 1941 đến tháng 9-1969: Tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục phát triển, hoàn thiện, soi sáng cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta</p> <p>2.3. Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh</p> <p>2.3.1. Đối với cách mạng Việt Nam</p>	04 LT	1. Đánh giá được Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh	CLO2 CLO3	Giảng viên tự chọn chủ đề thảo luận sao cho phù hợp với nội dung môn học và thực tiễn. Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)	Chuẩn bị và đọc các tài liệu do giảng viên hướng dẫn trước khi thảo luận trên lớp. Nghe giảng, tiếp nhận và thông hiểu các kiến thức được truyền đạt. Tự học: tự tìm hiểu thêm những nội dung của chương, ghi chú thắc mắc để thảo luận trong giờ lên lớp.	A1 A2 A3

	2.3.2. Đối với sự phát triển tiên bộ của nhân loại						
3,4 (8 tiết)	<p>Chương 3: Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội</p> <p>3.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc</p> <p>3.1.1. Vấn đề độc lập dân tộc</p> <p>3.1.2. Về cách mạng giải phóng dân tộc</p> <p>3.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</p> <p>3.2.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội</p> <p>3.2.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</p> <p>3.2.3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</p> <p>3.3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội</p> <p>3.3.1. Độc lập dân tộc là cơ sở, tiền đề để tiến lên chủ nghĩa xã hội</p> <p>3.3.2. Chủ nghĩa xã hội là điều kiện để đảm bảo nền độc lập dân tộc vững chắc</p> <p>3.3.3. Điều kiện để bảo đảm độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội</p> <p>3.4. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam giai đoạn hiện nay</p>	06 LT, 02 TH	1. Phân tích được Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội	CLO2 CLO5	Giảng viên tự chọn chủ đề thảo luận sao cho phù hợp với nội dung môn học và thực tiễn. Thuyết giảng dưới dạng tương tác cực (đặt câu hỏi gợi ý)	Chuẩn bị và đọc các tài liệu do giảng viên hướng dẫn trước khi thảo luận trên lớp. Sau khi nghe giảng lý thuyết, chỉ ra những vấn đề cần giải đáp. Tự học: tự tìm hiểu thêm những nội dung của chương, ghi chú thắc mắc để thảo luận trong giờ lên lớp.	A1 A2 A3

	<p>3.4.1. Kiên định mục tiêu và con đường cách mạng mà Hồ Chí Minh đã xác định</p> <p>3.4.2. Phát huy sức mạnh dân chủ xã hội chủ nghĩa</p> <p>3.4.3. Củng cố, kiện toàn, phát huy sức mạnh và hiệu quả hoạt động của toàn bộ hệ thống chính trị</p> <p>3.4.4. Đấu tranh chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống và “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ</p>						
5 (4 tiết)	<p>Chương 4: Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng cộng sản Việt Nam và Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân</p> <p>4.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng cộng sản Việt Nam</p> <p>4.1.1. Tính tất yếu và vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam</p> <p>4.1.2. Đảng phải trong sạch, vững mạnh</p> <p>4.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân</p> <p>4.2.1. Nhà nước dân chủ</p> <p>4.2.2. Nhà nước pháp quyền</p> <p>4.2.3. Nhà nước trong sạch, vững mạnh</p> <p>4.3. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào công tác xây dựng Đảng và xây dựng Nhà nước</p> <p>4.3.1. Xây dựng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh</p> <p>4.3.2. Xây dựng Nhà nước</p>	04 LT	1. Xác định Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng cộng sản Việt Nam và Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân	CLO3 CLO5	Giảng viên tự chọn chủ đề thảo luận sao cho phù hợp với nội dung môn học và thực tiễn. Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)	Chuẩn bị và đọc các tài liệu do giảng viên hướng dẫn trước khi thảo luận trên lớp. Sau khi nghe giảng lý thuyết, chỉ ra những vấn đề cần giải đáp. Tự học: tự tìm hiểu thêm nội dung của chương, ghi chú thắc mắc để thảo luận trong giờ lên lớp.	A3

6 (5 tiết)	<p>Chương 5: Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế</p> <p>5.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc</p> <p>5.1.1. Vai trò của đại đoàn kết toàn dân tộc</p> <p>5.1.2. Lực lượng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc</p> <p>5.1.3. Điều kiện để xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc</p> <p>5.1.4. Hình thức tổ chức của khối đại đoàn kết toàn dân tộc - Mặt trận dân tộc thống nhất</p> <p>5.1.5. Phương thức xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc</p> <p>5.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế</p> <p>5.2.1. Sự cần thiết phải đoàn kết quốc tế</p> <p>5.2.2. Lực lượng đoàn kết quốc tế và hình thức tổ chức</p> <p>5.2.3. Nguyên tắc đoàn kết quốc tế</p> <p>5.3. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế trong giai đoạn hiện nay</p> <p>5.3.1. Quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế trong hoạch định chủ trương, đường lối của Đảng</p> <p>5.3.2. Xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh công - nông - trí dưới sự lãnh đạo của Đảng</p> <p>5.3.3. Đại đoàn kết dân tộc phải kết hợp với đoàn kết quốc tế</p>	04 LT, 01 TH	1. Phân tích Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế	CLO3 CLO5 CLO6	Giảng viên tự chọn chủ đề thảo luận sao cho phù hợp với nội dung môn học và thực tiễn. Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)	Chuẩn bị và đọc các tài liệu do giảng viên hướng dẫn trước khi thảo luận trên lớp. Sau khi nghe giảng lý thuyết, chỉ ra những vấn đề cần giải đáp. Tự học: tự tìm hiểu thêm những nội dung của chương, ghi chú thắc mắc để thảo luận trong giờ lên lớp	A3
------------	--	-----------------------	---	----------------------	--	--	----

7 (5 tiết)	<p>Chương 6: Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hoá, đạo đức, con người</p> <p>6.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hoá</p> <p>6.1.1. Một số nhận thức chung về văn hóa và quan hệ giữa văn hóa với các lĩnh vực khác</p> <p>6.1.2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của văn hóa</p> <p>6.1.3. Quan điểm Hồ Chí Minh về xây dựng nền văn hóa mới</p> <p>6.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức</p> <p>6.2.1. Quan điểm về vai trò và sức mạnh của đạo đức cách mạng</p> <p>6.2.2. Quan điểm về những chuẩn mực đạo đức cách mạng</p> <p>6.2.3. Quan điểm về những nguyên tắc xây dựng đạo đức cách mạng</p> <p>6.3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người</p> <p>6.3.1. Quan niệm của Hồ Chí Minh về con người</p> <p>6.3.2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của con người</p> <p>6.3.3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng con người</p> <p>6.4. Xây dựng văn hóa, đạo đức, con người Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh</p> <p>6.4.1. Xây dựng và phát triển văn hóa, con người</p> <p>6.4.2. Về xây dựng đạo đức cách mạng</p>	03 LT, 02 TH	1. Xác định Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hoá, đạo đức, con người	CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	Giảng viên tự chọn chủ đề thảo luận sao cho phù hợp với nội dung môn học và thực tiễn. Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)	Chuẩn bị và đọc các tài liệu do giảng viên hướng dẫn trước khi thảo luận trên lớp. Sau khi nghe giảng lý thuyết, chỉ ra những vấn đề cần giải đáp. Tự học: tự tìm hiểu thêm những nội dung của chương, ghi chú thắc mắc để thảo luận trong giờ lên lớp.	A3
------------	--	-----------------------	---	------------------------------	--	---	----

(*) Ghi chú:

- (3) Số tiết (LT/TH/TT): Xác định số tiết lý thuyết, thực hành, thực tập của từng chương

- (6) PP giảng dạy đạt CĐR: Nêu tên các PP giảng dạy sử dụng trong từng chương để đạt CĐR
- (7) Hoạt động học của SV: Xác định các nội dung SV cần chuẩn bị tại nhà (đọc tài liệu nào, từ trang thứ mấy, LVN để giải quyết BT, làm dự án); Hoạt động tại lớp (thảo luận nhóm, làm BT thường xuyên....).

8. Học liệu:

Bảng 8.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành VB
Giáo trình chính				
1	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2021	Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh	Nxb Chính trị quốc gia Sự thật
Sách, giáo trình tham khảo				
2	Hội đồng trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh	2004	Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh	Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội
3	Phan Ngọc Liên	2006	Hướng dẫn học tập tư tưởng Hồ Chí Minh	Nxb Đại học sư phạm, Hà Nội

Bảng 8.2. Danh mục địa chỉ website để tham khảo khi học HP

TT	Nội dung tham khảo	Link trang web	Ngày cập nhật
1		http://hochiminh.vn	
2		http://tulieuvankien.dangcongsan.vn	
3		http://www.cpv.org.vn	
4		http://www.tapchiconsan.org.vn	
5		Khoa Cơ bản - Trường đại học Phan Thiết http://fbs.upt.edu.vn/	

9. Holistic Rubric

CĐR	Tiêu chí	Tỷ lệ (%)	Mức độ đạt chuẩn quy định					Trọng số
			MỨC F (0-3.9)	MỨC D (4.0-5.4)	MỨC C (5.5-6.9)	MỨC B (7.0-8.4)	MỨC A (8.5-10)	
Đánh giá chuyên cần								
	Tham dự lớp học	70	Vắng từ 20% số buổi trở lên	Đi học trễ từ 20% số buổi trở lên hoặc vắng	Đi học trễ từ 15% số buổi trở lên hoặc vắng 10% số buổi.	Đi học đầy đủ, có đi học trễ < 10% số buổi	Đi học đầy đủ, đúng giờ	10%

				15% số buổi.				
	Mức độ tích cực	30	Không đạt câu hỏi, phát biểu trong khóa học, hoặc 2 lần bị nhắc nhở làm việc riêng trong giờ học.	< 3 lần đặt câu hỏi, phát biểu trong khóa học, hoặc bị GV nhắc làm việc riêng trong giờ học < 2 lần	< 3 lần đặt câu hỏi, phát biểu trong khóa học	Từ 3 đến 6 lần đặt câu hỏi, phát biểu trong khóa học	>6 lần đặt câu hỏi, phát biểu trong khóa học	
Kiểm tra giữa kỳ								
CLO 1 CLO 2 CLO 3	Đề thi theo hình thức tự luận (được sử dụng tài liệu)	100	Đạt được điểm < 4,0 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm 4,0-5,4 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm 5,5-6,9 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm 7,0-8,4 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm > 8,5 theo đáp án điểm kiểm tra	30%
Kiểm tra cuối kỳ								
CLO 1 CLO 2 CLO 3	Đề thi theo hình thức thi viết (Trắc nghiệm, Tự luận, hoặc Trắc nghiệm kết hợp với tự luận)	100	Đạt được điểm < 4,0 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm 4,0-5,4 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm 5,5-6,9 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm 7,0-8,4 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm > 8,5 theo đáp án điểm kiểm tra	60%

Trưởng khoa/Ngành



TS. Lê Minh Huyền

Bình Thuận, ngày 24 tháng 8 năm 2022

Người biên soạn



ThS. Nguyễn Việt Khoa